

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 678/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 16 - 7 - 2019

V/v Ly hôn giữa anh P và chị B

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bảo Lâm

2. Bà Lâm Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 288/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2019/QĐST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm: 1989

Địa chỉ: đường T, Phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Trần Kim B, sinh năm: 1994

Địa chỉ: đường T, Phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 3 năm 2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Nguyễn Thanh P trình bày: Anh Nguyễn Thanh P và chị Trần Kim B tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2011, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13, Quyền số 01/2012 do Ủy ban nhân dân Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08 tháng 02 năm 2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống cùng nhà với bố mẹ đẻ của anh P tại địa chỉ: đường T, Phường 8, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 năm thì đến năm thứ 03 nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do mâu thuẫn về tiền bạc, kinh tế trong gia đình dẫn đến vợ chồng nhiều lần xảy ra cãi vã nhau. Mâu thuẫn đỉnh xảy ra vào năm 2015, chị B đã bỏ nhà đi, không còn liên lạc gì với gia đình. Kể từ thời điểm chị B bỏ nhà đi, đến nay anh P đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của chị B, anh P đã làm đơn

yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị B và Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định giải quyết việc dân sự số 809/2018/QĐST-DS ngày 14/12/2018 về việc tuyên bố chị Trần Kim B mất tích. Anh P xác định không còn tình cảm với chị B nên anh P kiện yêu cầu được ly hôn với chị Trần Kim B.

Về con chung: Anh Nguyễn Thanh P và chị Trần Kim B có 01 người con chung Nguyễn Thanh D, sinh ngày: 23/9/2011. Anh P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, với lý do kể từ ngày chị B bỏ nhà đi, anh P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Hiện nay anh P có công việc ổn định với mức thu nhập là 10.000.000 đồng/tháng, có đủ điều kiện để nuôi con nên anh P chưa yêu cầu chị B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh P trình bày, quá trình chung sống giữa vợ chồng anh P và chị B không tạo lập được tài sản chung, anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ dân sự chung, nợ chung: Anh P khai không có.

Bị đơn chị Trần Kim B đã được Tòa án niêm yết triệu tập hợp lệ hai lần tự khai và hai lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị B vắng mặt nên không có lời khai, đồng thời Tòa án cũng không thể tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được với nhau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Từ khi Tòa án nhân dân quận Tân Bình thụ lý vụ án đến nay, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Nguyễn Thanh P là được ly hôn với chị Trần Kim B và anh P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thanh D, sinh ngày: 23/9/2011.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Anh Nguyễn Thanh P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với chị Trần Kim B và yêu cầu được nuôi con chung nên quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét thấy bị đơn có nơi cư trú cuối cùng tại quận Tân Bình, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

xác định vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về tố tụng: Chị Trần Kim B (là bị đơn trong vụ án, không có yêu cầu phản tố) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Trần Kim B.

Xét thấy vụ án này Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ, căn cứ khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/8/2012 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao, trường hợp này Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phải tham gia phiên tòa theo quy định.

Về yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh P và chị Trần Kim B chung sống với nhau từ năm 2011 trên cơ sở cả hai tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13, Quyển số 01/2012 ngày 08 tháng 02 năm 2012 nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Thanh P và chị Trần Kim B là hợp pháp và được pháp luật công nhận. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được 02 năm thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân xuất phát từ việc vợ chồng mâu thuẫn về tiền bạc, kinh tế trong gia đình dẫn đến nhiều lần xảy ra gây gổ, cãi vã nhau, chị B đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2015 cho đến nay, không còn liên lạc với gia đình, anh P đã nhiều lần tìm kiếm và làm đầy đủ các thủ tục nhắn tin, tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức gì về chị B. Ngày 14/12/2018, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã có Quyết định giải quyết việc dân sự số 809/2018/QĐST-DS về việc tuyên bố chị Trần Kim B mất tích. Như vậy, thời gian chị B bỏ nhà đi đã lâu và chị B đã bị Tòa án tuyên bố mất tích bằng một quyết định có hiệu lực pháp luật đã đủ cơ sở để xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng anh P và chị B đã trầm trọng, tình cảm yêu thương vợ chồng đã hết, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt, việc duy trì hôn nhân giữa hai người chỉ còn trên danh nghĩa, vì vậy với yêu cầu xin ly hôn của anh P là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình và khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự nên chấp nhận.

[4] Về con chung: Anh P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thanh D, sinh ngày: 23/9/2011. Hội đồng xét xử xét thấy, trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, phía bị đơn vắng mặt không có lời khai tại Tòa án nên không rõ yêu cầu. Xét thấy cháu D mới 08 tuổi, cần phải có sự trông nom, chăm sóc trực tiếp thường xuyên của cha hoặc mẹ, kể từ thời điểm chị B bỏ nhà đi, một mình anh P là người chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Hiện tại anh P có công việc và mức thu nhập ổn định, tại phiên tòa anh P cũng đã đưa ra được hướng cụ thể về cách dạy dỗ, chăm sóc con chung nếu được giao trực tiếp nuôi dưỡng, căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của trẻ, đặc biệt là các điều kiện

cho sự phát triển về thể chất, bảo đảm việc học hành và các điều kiện cho sự phát triển tốt về tinh thần cũng như nguyện vọng của trẻ, vì vậy cần giao cháu Thanh D cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, mặc dù Tòa án đã giải thích việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung là quyền lợi của con để nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, nhưng anh P chưa yêu cầu chị B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Xét việc nguyên đơn chưa yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung là tự nguyện, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này. Trường hợp nếu sau này một trong các bên có tranh chấp về cấp dưỡng thì có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh P không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nghĩa vụ dân sự chung, nợ chung: Anh P xác định không có nên không xem xét.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng, anh Nguyễn Thanh P phải chịu. Chị Trần Kim B không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Nguyễn Thanh P.

1.1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh P và chị Trần Kim B.

1.2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thanh D, sinh ngày: 23/9/2011 cho anh Nguyễn Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh P về việc chưa yêu cầu chị Trần Kim B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trần Kim B được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con, vì lợi ích của con, khi cần thiết cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên thực hiện dưới sự giám sát của Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

1.3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

1.4. Về nghĩa vụ dân sự chung, nợ chung: Anh P xác định không có nên không xem xét.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng, anh Nguyễn Thanh P phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng anh P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2018/0038078 ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Trần Kim B không phải chịu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Chính

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Chính

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Đương sự;
- UBND phường 08, quận Tân Bình,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Chính